

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 951 /ĐLKH-TKCT

Khánh Hòa, ngày 11 tháng 04 năm 2017

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TPHCM**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM

- Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA
- Mã chứng khoán: KHP
- Địa chỉ trụ sở chính: 11 Lý Thánh Tôn – TP Nha Trang – Khánh Hòa.
- Điện thoại: 0582.220220
- Fax: 0583.823828
- Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Cao Ký

Chức vụ: Tổng Giám đốc

Loại thông tin công bố : định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố :

Quyết định số 2406/QĐ-EVN CPC ngày 10/04/2017 của Tổng công ty Điện lực Miền Trung về việc giá bán điện năm 2017 cho Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 11/04/2017 tại đường dẫn : <https://pckhanhhoa.cpc.vn> /Quan hệ cổ đông/Thông tin bất thường.

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TKCT.

Tài liệu đính kèm:

- Quyết định số 2406/QĐ-EVN CPC ngày 10/04/2017.



Đà Nẵng, ngày 10 tháng 4 năm 2017

Số: 2406 /QĐ-EVN CPC

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giá bán điện năm 2017 cho
Công ty cổ phần Điện lực Khánh Hòa**

TỔNG GIÁM ĐỐC

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC MIỀN TRUNG

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Điện lực miền Trung ban hành kèm theo Quyết định số 12/QĐ-EVN ngày 16/01/2015 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Điện lực Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 7041/QĐ-EVNCPC ngày 12/12/2014 của Chủ tịch Tổng công ty Điện lực miền Trung về việc ban hành Quy định lập kế hoạch tài chính, giao giá bán điện nội bộ trong Tổng công ty Điện lực miền Trung;

Theo đề nghị của Ông Kế toán trưởng Tổng Công ty,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá bán điện năm 2017 giữa Tổng Công ty Điện lực miền Trung và Công ty cổ phần Điện lực Khánh Hòa để thỏa thuận hợp đồng mua bán điện (giá chưa có thuế VAT), như sau:

- Giá giờ cao điểm		
+ Giá giờ cao điểm các tháng 1,2,3, 10, 11,12 :		2.298,3 đ/kWh
+ Giá giờ cao điểm các tháng 4,5,6	:	2.409,7 đ/kWh
+ Giá giờ cao điểm các tháng 7,8,9	:	2.172,9 đ/kWh
- Giá giờ thấp điểm	:	766,1 đ/kWh
- Giá giờ bình thường	:	1.392,9 đ/kWh
- Giá bán bình quân	:	1.439,9 đ/kWh

Điều 2. Mức giá trên được áp dụng từ ngày 01/01/2017.

Điều 3. Lợi nhuận định mức (lợi nhuận sau thuế 1% Vốn điều lệ) để tính giá điện:
5.327 triệu đồng.

Yêu cầu Công ty cổ phần Điện lực Khánh Hòa phấn đấu tăng giá bán bình quân, tăng doanh thu, giảm tổn thất, thực hiện tiết kiệm chi phí để phấn đấu lợi nhuận.

Điều 4. Ông Kế toán trưởng Tổng công ty, các Trưởng Ban Tổng công ty có liên quan và Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Điện lực Khánh Hòa căn cứ quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- EVN (báo cáo);
- Những người đại diện vốn EVNCPC tại KHPC;
- KSV chuyên trách;
- Các Ban: KH, KT, KD, TC&NS;
- Lưu: VP, TCKT.

CHỦ TỊCH



Trần Đình Nhân

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC MIỀN TRUNG

Công ty Cổ phần Điện Lực Khánh Hòa



KẾ HOẠCH GIÁ BÁN ĐIỆN 2017

(Phụ lục kèm theo Quyết định số 2406/QĐ-EVNPC ngày 04/2017 của Tổng công ty Điện lực miền Trung)

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	EVNCP giao kế hoạch 2017
I	Sản lượng điện SX	tr. kWh	0,157
1	Diesel	-	0,157
2	Thủy điện	-	
II	Sản lượng điện mua IPP<30 MW	-	
III	Chỉ tiêu KTKT		
	Tỷ lệ điện dùng để truyền tải và phân phối	%	5,2%
IV	Sản lượng điện mua nội bộ EVNCP	tr. kWh	2.179,000
	6 tháng đầu năm	-	1.036,000
	Cao điểm 1-3	-	99,720
	Cao điểm 4-6	-	117,960
	Thấp điểm	-	227,520
	Bình thường	-	590,800
	6 tháng cuối năm	-	1.143,000
	Cao điểm 7-9	-	120,220
	Cao điểm 10-12	-	109,170
	Thấp điểm	-	252,110
	Bình thường	-	661,500
V	Sản lượng điện thương phẩm	tr. kWh	2.065,000
VI	Giá bán điện thương phẩm bình quân	đ/kWh	1.788,00
VII	Doanh thu		3.707.978
1	Doanh thu điện	tr. đồng	3.692.220
2	Công suất phản kháng	-	5.758
3	Doanh thu HĐTC (lãi tiền gửi)	-	10.000
VIII	Giá bán điện nội bộ	đ/kWh	1.439,9
	6 tháng đầu năm		1.458,2
	Cao điểm 1-3	-	2.298,3
	Cao điểm 4-6		2.409,7
	Hệ số h 1-3		1,65
	Hệ số h 4-6		1,73
	Thấp điểm	-	766,1
	Hệ số i		0,55
	Bình thường	-	1.392,9
	6 tháng cuối năm		1.423,3
	Cao điểm 7-9		2.172,9
	Cao điểm 10-12		2.298,3
	Hệ số h 7-9		1,56
	Hệ số h 10-12		1,65
	Thấp điểm		766,1
	Hệ số i		0,55
	Bình thường		1.392,9

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	EVNCPC giao kế hoạch 2017
IX	Chi phí mua điện nội bộ	tr. đồng	3.137.443
X	Chi phí phân phối điện	-	565.209
1	Nhiên liệu	-	500
2	Vật liệu (không gồm QLVH lưới 110kV)	-	17.551
3	Lương và BHXH	-	232.231
	- Tiền lương	-	209.364
	- BHXH, BHYT, KPCĐ	-	22.867
4	Khấu hao TSCĐ	-	154.319
5	Chi phí mua điện IPP < 30 MW	-	
6	Chi phí DVMN (không có 110kV)	-	13.460
7	Chi phí SCL	-	47.396
8	Chi phí bằng tiền	-	62.327
	- Thuế tài nguyên	-	
	- Thuế đất	-	275
	- Lãi tiền vay dài hạn	-	31.884
	- Ăn ca	-	8.865
	- Dự phòng nợ khó đòi, TCMVL	-	
	- Chi phí bằng tiền khác (không gồm QLVH lưới 110kV)	-	21.303
9	Chi phí phát triển khách hàng	-	10.676
10	Chi phí tiết kiệm điện	-	
11	Chi phí chăm sóc khách hàng và truyền thông	-	3.242
12	Chi phí quản lý vận hành lưới điện 110 kV	-	5.981
13	Chi phí DVBLĐN	-	10.036
14	Chi phí công tơ điện tử	-	13.464
15	Chi phí kiểm định công tơ	-	3.098
16	Chi phí triển khai ERP	-	1.500
XI	Các khoản tăng, giảm giá thành điện	-	-10.571
1	Chênh lệch tỷ giá	-	
2	Giảm giá thành về cho thuê cột điện	-	-5.837
3	Giảm giá thành do thanh lý nhượng bán vật tư thu hồi	-	-4.734
4	Giảm giá thành do thanh lý nhượng bán TSCĐ	-	
XII	Lợi nhuận SXKD điện (sau khi tăng, giảm các khoản trên)	-	5.327
XIII	Giá thành phân phối điện bình quân	-	273